

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 3: CÁC CÔ, BÁC TRONG TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: Từ ngày 04/11/2024 – 22/11/2024

Thông tin về lớp:

+ Nhóm trẻ 1

+ Giáo viên: Trần Thị Huyền – Hoàng Thị Thủy

I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe		
MT1: - Ăn đủ bữa ăn: Hai bữa chính và một bữa phụ. đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định	Chế độ ăn: Cháo, cơm nát, cơm thường, + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	* Hoạt động ăn: - Giáo viên khảo sát để nắm bắt được sở thích, tình trạng của trẻ ở các nhóm/lớp, tham gia xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ. Có các món cháo, món cơm, món mặn, món canh chế biến hấp dẫn. - Đồ dùng ăn của trẻ: Mỗi trẻ có 1 bát, 1 thìa, 1 cốc có kí hiệu để nhận biết riêng cho từng trẻ, được vệ sinh, vô trùng sạch sẽ. - Ăn đủ khẩu phần ăn của trẻ theo số lượng xuất ăn hàng ngày. Giáo viên giám sát các cháu ăn có đủ xuất không - Cô dạy trẻ không nói chuyện, không làm việc riêng, không cầm thức ăn, thường xuyên động viên trẻ ăn hết xuất, giáo viên quan tâm đến trẻ ăn kém, trẻ mới ốm dậy, trẻ khuyết tật. Giáo viên đút cho

	- Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa.	trẻ nhỏ ăn. Cô cho trẻ ăn từ từ, không cho trẻ ăn khi trẻ khóc tránh bị hóc và sặc, chú ý việc rèn nề nếp, vệ sinh văn minh, lịch sự trong ăn uống: Dạy trẻ ho hoặc hắt hơi biết lấy tay che mũi, miệng. Dạy trẻ nhặt cơm rơi để vào đĩa đựng cơm rơi. Tập cho trẻ cầm thìa tay phải, giữ bát tay trái, xúc cơm gọn gàng, nhai kỹ trước khi nuốt. - Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Mùa đông có đủ bình ủ nước ấm cho trẻ. - Không để trẻ quá khát mới uống hoặc uống 1 lần quá nhiều.
- MT2 Trẻ được ngủ 2 giấc (trẻ 12 – 24 tháng); 1 giấc trưa (trẻ 18 – 24 tháng) ngủ đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Trẻ 12 – 24 tháng: Trẻ ngủ đủ giấc từ 90 – 120 phút/ 1 giấc - Trẻ 18 – 24 tháng: Ngủ trưa đúng, đủ giờ 150 phút	* Hoạt động ngủ - Trước khi ngủ: Vệ sinh sạch sẽ trước khi ngủ, cởi bớt quần áo cho phù hợp thời tiết. Chuẩn bị chỗ ngủ gọn gàng, sạch sẽ, yên tĩnh. Thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có đủ chăn, gối, đệm, quạt cho mỗi trẻ. + Trong khi ngủ: Mở nhạc nhẹ nhàng, êm dịu, giáo viên vỗ về, gần gũi với trẻ khó ngủ. theo dõi giấc ngủ , xử lý tình huống khi trẻ ngủ, sắp xếp trẻ nằm đảm bảo an toàn: trẻ ốm yếu nằm gần giáo

		viên, trẻ béo phì nằm xa bạn hơn tránh lúc ngủ đè chân tay vào bạn. + Sau khi ngủ: Trẻ thức trước thì cho dậy trước, kéo rèm, mở cửa sổ, bật đèn cho trẻ tự dậy. Tập một số động tác vận động nhẹ nhàng. Vệ sinh cá nhân trật tự có nề nếp.
MT3 Trẻ được chăm sóc vệ sinh cá nhân đảm bảo sức khỏe: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Vệ sinh cá nhân đúng cách: + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... + Rửa mặt + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* Hoạt động vệ sinh cá nhân + Rửa tay trước và sau khi trẻ ăn, sau khi trẻ tham gia hoạt động ngoài trời, sau khi trẻ chơi, tiếp xúc với đồ chơi, đồ dùng, sau khi trẻ ho, hắt hơi, sổ mũi làm dính các chất dịch nhầy trên đôi bàn tay và khi thấy tay trẻ bị bẩn. + Rửa mặt trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy và khi mặt bẩn + Vệ sinh răng miệng: súc miệng cho trẻ sau khi ăn và trước khi đi ngủ + Vệ sinh bộ phận sinh dục, tiết niệu: Sau khi trẻ đi tiểu tiện, đại tiện và lúc tắm rửa cho trẻ + Cô cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
MT4: Trẻ được sống trong môi trường được vệ sinh đảm bảo : Phòng nhóm, đồ dùng,	+ Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.	* Hoạt động vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng

đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	- Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải. - <i>Khi có dịch bệnh việc khử khuẩn vệ sinh môi trường được thực hiện theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế.</i> - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>	+ Vệ sinh phòng /nhóm: Sàn nhà được lau, quét ít nhất 3 lần /ngày (Trước khi đón trẻ, sau khi trẻ ăn, sau khi trả trẻ), vệ sinh ngay khi bị bẩn: trẻ nôn trớ, tiêu, tiện ra sàn. Cửa sổ mở thông thoáng trước khi đón trẻ. Trần nhà, cửa sổ quét bụi hàng tuần. + Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: Đồ chơi định kì hàng tuần rửa bằng xà phòng, diệt khuẩn, phơi khô . Đồ chơi dùng hàng ngày rửa bằng nước sạch hàng ngày, phơi khô hoặc sát khuẩn; hàng tuần rửa bằng xà phòng diệt khuẩn, phơi khô. Đồ dùng hàng ngày giặt sạch tiết trùng, phơi khô (cốc, bát, thìa, khăn rửa mặt khăn rửa tay) Cọ rửa sạch hàng ngày, phơi khô (bô, xô, chậu). Vệ sinh lau rửa, giặt bằng xà phòng, phơi khô (Bàn ghế, giường, cũi, nệm, chiếu, chăn, gối) + Vệ sinh phòng vệ sinh: Cọ rửa sạch sẽ hàng ngày. Hàng tuần tổng vệ sinh sạch sẽ. - Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định.
--	---	--

		- Có phương án để chăm sóc sức khỏe khi có dịch bệnh xảy ra
MT5: - Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: ho, mẩn ngứa, viêm mũi... - Phòng và xử trí một số tai nạn thương tích thường gặp: bỏng, rách da, tổn thương phần mềm, gãy xương, ngộ độc, dị vật ở tai, mũi, họng - Phòng và xử trí một số trường hợp bất thường về sức khỏe của trẻ: sốt, chảy máu mũi, co giật, tổn thương mắt - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: ho, viêm đường hô hấp... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc, bỏng, cháy, điện giật.... - Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh đảm bảo an toàn, phòng tránh dịch bệnh cho trẻ, thực hiện tiêm phòng theo lịch	* Hoạt động hàng ngày - Lớp thực hiện cân đo đúng lịch. - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. - Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bày bàn ghế quá nhiều, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp hợp lý. - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: + Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. + Nếu trong lớp, trường có một số trẻ mắc cùng một bệnh cần tìm nguyên nhân, có biện pháp phối hợp với nhân viên y tế tìm biện pháp giải quyết.

		+ Khi trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải để trẻ ở nhà trong thời kỳ lây bệnh và theo dõi những trẻ khoẻ để đề phòng dịch bệnh xảy ra. - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: + Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khoẻ của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. + Phát hiện sớm một số bệnh thường gặp ở trẻ: Nhiễm khuẩn đường hô hấp, ỉa chảy, phát ban, dị ứng... - Dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ, tạo cảm giác an toàn như khi ở gia đình. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã. - Lập nhóm zalo của lớp để thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình chăm sóc, sức khỏe của trẻ - Tạo môi trường tâm lý thoải mái, an toàn cho trẻ hoạt động.
--	--	--

II. GIÁO DỤC

MT giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp		
MT7: <i>Bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay</i> <i>- đưa về phía trước – đưa sang ngang. Trẻ biết tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (QCN)</i> <i>- Trẻ tập được các động tác theo bài hát có lời</i>	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên - Chân: dang sang 2 bên - Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề: <i>erobic, dân vũ</i> - Trẻ tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (QCN)	* Thể dục buổi sáng và hoạt động chơi – tập có chủ định: Khởi động: Tập theo bài: Đoàn tàu nhỏ xíu Tập bài tập phát triển chung: - Tập các động tác: Hô hấp: Tập hít thở : Thổi nơ Tay: Đưa ra phía trước vẫy vẫy tay Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống làm gà kiếm mồi Chân: Ngồi xuống làm gà mổ thóc đứng lên
MT8: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng (ở trên sàn) hoặc cầm đồ vật nhỏ trên hai tay và đi hết đoạn đường 1,8 - 2m....	- Tập đi - Đi đến với cô - Đi trong đường hẹp; - Bước qua vật cản - Đi theo các hướng khác nhau - Đi theo hiệu lệnh	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Đi trong đường hẹp; - TCVD: Dung dăng dung dẻ * Hoạt động chơi tự chọn - TCVD: Dung dăng dung dẻ * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc vận động: Chơi các trò chơi tự do * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng

MT9: Trẻ biết phối hợp vận động tay – mắt: biết lăn - bắt bóng với cô.	- Ngồi lăn, tung bóng - Lăn - bắt bóng với cô. - Lăn bóng bằng hai tay - Lăn bóng vào đích	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Lăn bóng bằng hai tay - TCVĐ: Chơi với bóng * Hoạt động ngoài trời: TCVĐ: Chơi với bóng * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc vận động: chơi trò chơi tự do * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng
MT11: Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay	- Xoay bàn tay, cử động các ngón tay - Nhặt com rơi vãi, co, duỗi ngón tay, đan ngón tay. - Cầm, bóp, gõ, đập, đóng đồ vật - Đóng mở nắp không ren, nắp có ren	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Lăn - bắt bóng với cô - TCVĐ: Chơi với bóng Tạo hình: Chơi với đất nặn Tạo hình: Chơi với sáp màu HĐVDV: Xâu vòng tặng cô * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với đất nặn, giấy, sáp màu... - Góc HĐVDV: Xếp hình theo ý thích, chơi đóng cộc bàn gỗ... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng - Chơi ở các góc chơi, vận động nhẹ

Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT17: Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày	- Nhận biết một số món ăn quen thuộc: Cơm, cháo, canh...	* Hoạt động: Ăn, uống, vệ sinh. - Dạy trẻ biết tên món ăn qua giờ ăn - Dạy trẻ thực hiện các thói quen tốt trong sinh hoạt. Hoạt động ăn - ngủ... * Hoạt động hàng ngày: - Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định * Hoạt động hàng ngày: Dạy trẻ biết ngồi bô, biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
MT20: Trẻ biết ngồi bô, biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh	- Luyện tập một số thói quen vệ sinh tốt: + Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. + “Gọi” cô khi bị ướt, bị bẩn.	
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT25: Trẻ chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi	- Tên của bản thân; hình ảnh của bản thân trong gương - Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình , nhóm lớp	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết tập nói: Cô giáo của bé Nhận biết tập nói: Cô cấp dưỡng của bé * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc sách truyện: xem tranh ảnh chủ đề... - Góc nghệ thuật: hát bài hát chủ đề... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích
MT28: Trẻ chỉ hoặc lấy được đồ chơi màu đỏ hoặc màu xanh theo yêu cầu hoặc gọi ý của người lớn	- Màu đỏ, xanh. - Thực hiện theo yêu cầu của cô hoặc người lớn.	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết : Chọn đồ chơi ăn uống màu đỏ HĐVĐV: * Hoạt động ngoài trời: - Chơi với đồ chơi ngoài trời * Chơi tự chọn:

		- Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, cho búp bê ăn, làm cô giáo, nấu ăn - Góc nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với đất nặn, bút màu ... - Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi đóng cộc bàn gỗ... * Hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ: - Dạy trẻ nhận biết đồ dùng ăn uống và cách sử dụng * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT30: Trẻ nghe các giọng nói khác nhau, thực hiện được các yêu cầu đơn giản: Đi đến đây; Đi rửa tay; Đi đến chỗ con gấu;...	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: - Nghe kể truyện: Chào buổi sáng - Thơ: Giờ ăn - Thơ: Cô và mẹ Âm nhạc: - Nghe hát: Cô và mẹ TCÂN: Bắt chước âm thanh - Nghe hát: Chim mẹ, chim con Hát: Cô và mẹ - Vận động theo nhạc: Mời bạn ăn TCÂN: Tai ai tình

MT34 - Trẻ nhắc lại các từ ngữ và câu ngắn: Con vịt, vịt bơi, bé đi chơi...	- Phát âm các âm khác nhau. - Gọi tên các đồ vật, con vật, hành động gần gũi. - Trả lời và đặt câu hỏi: "Con gì?", "Cái gì?"... - <i>Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh và nhắc lại theo yêu cầu của cô.</i>	* Chơi tự chọn: - Góc sách truyện: xem tranh ảnh chủ đề... - Góc nghệ thuật: chơi với đất nặn, bút sáp... - Góc vận động: Trò chơi: tập tầm vông, gieo hạt, ô sao bé không lắc, nu na nu nống... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích - Kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe
MT35: Trẻ biết đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc.	- <i>Đọc theo cô tiếng cuối của câu thơ</i> - Đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ	
MT36: Trẻ nói được câu đơn 2-3 tiếng: Mẹ bé, mẹ bé bé ...	- Nói câu đơn 2 - 3 tiếng thể hiện nhu cầu mong muốn của bản thân bằng câu đơn giản	
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT42: Trẻ biết chào, tạm biệt khi được nhắc nhở.	- Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp đơn giản: chào, tạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ", "ạ";	* Hoạt động hàng ngày: - Dạy trẻ thực hiện một số hành vi giao tiếp đơn giản: chào, tạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ", "ạ";
MT45: Trẻ thích nghe hát và vận động nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay).	- Nghe hát, nghe nhạc theo các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc. - <i>Nghe các bản nhạc không lời, nhạc dân tộc, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i>	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Âm nhạc: - Nghe hát: Cô và mẹ TCÂN: Bắt chước âm thanh - Nghe hát: Chim mẹ, chim con VĐTĐN: Tập tầm vông - Vận động theo nhạc: Mời bạn ăn TCÂN: Tai ai tinh

		* Chơi, hoạt động theo ý thích: - Góc nghệ thuật: hát và nghe hát các bài hát chủ đề * Hoạt động ăn, ngủ - Nghe các bản hát ru, các bản nhạc không lời nhẹ nhàng * Hoạt động chơi – tập buổi chiều: - Ôn hoạt động buổi sáng. - Kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...
MT46: Trẻ thích vẽ, xem tranh	- Tập cầm bút vẽ - Xem tranh.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Tạo hình: Chơi với sáp màu * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc nghệ thuật: Chơi với bút sáp màu, giấy... - Góc sách truyện: xem tranh ảnh chủ đề... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích. - Chơi ở các góc chơi

*** Dự kiến môi trường giáo dục:**

a. Môi trường trong lớp học:

- Sử dụng thiết bị ngoài danh mục phục vụ cho công tác ăn ngủ vệ sinh của trẻ tại nhóm lớp. Sử dụng thiết bị đồ dùng theo danh mục từ MN121001- MN1210219, từ MN123061 đến MN123067

- Trang trí chủ đề: Tranh ảnh về gia đình, bảng tuyên truyền.
- Chuẩn bị các khu vực hoạt động chơi tự do cho trẻ chơi các trò chơi:
 - + Một số trò chơi vận động: tập tầm vông, gieo hạt, ô sao bé không lắc, nu na nu nống
 - + Trò chơi âm nhạc: tai ai tinh
 - + Góc HĐVĐV: : Xếp hình theo ý thích, chơi đóng cộc bàn gỗ...
 - + Góc sách truyện: xem tranh ảnh chủ đề...

+ Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, sáp màu...Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc

+ Góc vận động: Trò chơi: tập tầm vông, gieo hạt, ô sao bé không lắc, nu na nu nong

+ Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi gia đình...

+ Góc nghỉ: đệm, chiếu, gối, gấu bông... sử dụng khi trẻ mệt, trẻ buồn ngủ

- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi

+ Sử dụng đồ chơi theo chủ đề: Bóng nhỏ, bóng to.

+ Búp bê trai gái, bàn ghế giường ngủ, bộ đồ chơi nấu ăn, giường búp bê, xác xô to nhỏ, phách gõ, trống cơm, trống con, đất nặn, phấn vẽ, bút sáp, bảng con.

+ Bộ tranh truyện nhà trẻ, bộ tranh thơ minh họa nhà trẻ, bảng quay hai mặt, con rối.

+ Sử dụng chơi các thiết bị, đồ chơi như cầu trượt, xích đu, đu quay, máy bay, bập bênh, ô tô.

+ Sử dụng tranh cảnh báo nguy hiểm, làm thêm đồ dùng, đồ chơi tự tạo: Rối, sa bàn, tranh ảnh , các hoạt động của trẻ khi đến lớp. Tận dụng vỏ hộp các loại , tận dụng tranh ảnh, lịch để trang trí lớp theo chủ đề.

b. Môi trường ngoài trời:

- Vệ sinh môi trường sạch sẽ an toàn

- Đồ chơi, thiết bị ngoài trời gần lớp, sạch sẽ, an toàn.

c. Môi trường xã hội:

- Phối hợp phụ huynh tham gia cùng với giáo viên sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề: Bé và các bạn

- Giáo viên cởi mở vui tươi, tạo các mối quan hệ gần gũi, yêu thương để trẻ cảm thấy an toàn. Khuyến khích trẻ cùng tham gia vào các hoạt động. Luôn tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ.

- Tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tới các bậc phụ huynh

*** Xác định mục tiêu chưa đạt và nội dung chưa thực hiện được cùng nguyên nhân trong quá trình thực hiện chủ đề cần tiếp tục thực hiện ở chủ đề sau.**

.....
.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 9
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: CÔ GIÁO CỦA BÉ
Thời gian thực hiện từ ngày 04/08/2024 – 08/11/2024

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về tên cô giáo, cô bác trong trường, tên của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập các động tác: trong bài: Thổi nơ Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Hô hấp: Tập hít thở : Thổi nơ Tay: Đưa ra phía trước vẫy vẫy tay Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống làm gà kiếm mồi Chân: Ngồi xuống làm gà mổ thóc đứng lên Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 (ngày 04/11/2024)	Thể dục - Vận động: Đi trong đường hẹp - TCVD: Dung dăng dung dẻ
	Thứ 3 (ngày 05/11/2024)	Văn học

		Nghe kể chuyện: Chào buổi sáng
	<i>Thứ 4 (ngày 06/11/2024)</i>	Nhận biết: Cô giáo của bé
	<i>Thứ 5 (ngày 07/11/2024)</i>	Tạo hình: Chơi với sáp màu
	<i>Thứ 6 (ngày 08/11/2024)</i>	Âm nhạc: - Nghe hát: Chim mẹ, chim con VĐTN: Tập tầm vông
Chơi ngoài trời (nếu có thể thực hiện được)	- Hoạt động : Dạo chơi, quan sát thiên nhiên - thời tiết hiện tượng nắng mưa. - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ, - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	
HĐ Chơi tự chọn	- Góc VĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi đóng cộc bàn gỗ.... - Góc sách truyện: : Xem tranh ảnh chủ đề,... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, sáp màu...Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: tập tầm vông, gieo hạt, ô sao bé không lắc, nu na nu nống... - Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi nấu ăn, cô giáo	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...	
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng.	

	- Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Vệ sinh - Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi sinh- Vệ sinh- Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ. - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 10
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: CÁC CÔ BÁC CẤP DƯỠNG TRONG TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ
Thời gian thực hiện từ ngày 11/11/2024 – 15/11/2024

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi thân thiện. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về các cô giáo ở trường của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập các động tác: trong bài: Thôi nơ Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Tập bài: “Thôi nơ” - Tay: Đưa 2 tay ra phía trước vẫy vẫy tay - Lung, bụng, lườn: Cúi người xuống làm gà kiếm mồi - Chân: Ngồi xuống dang chân sang 2 bên Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 (ngày 11/11/2024)	Thể dục - Vận động: Lăn bóng bằng hai tay - TCVD: Chơi với bóng
	Thứ 3 (ngày 12/11/2024)	Văn học Thơ: Giờ ăn
	Thứ 4 (ngày 13/11/2024)	Nhận biết Cô cấp dưỡng của bé

	Thứ 5 (ngày 14/11/2024)	Tạo hình: Chơi với đất nặn
	Thứ 6 (ngày 15/11/2024)	Âm nhạc: Vận động theo nhạc: Mời bạn ăn TCÂN: Tai ai tinh
Chơi ngoài trời (nếu có thể thực hiện được)	- Hoạt động : Dạo chơi, quan sát thiên nhiên - thời tiết hiện tượng nắng mưa. - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ, - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. - <i>Kết hợp y tế cân đo cho trẻ</i>	
HD chơi tự chọn	- Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi đóng cộc bàn gỗ.... - Góc sách truyện: : Xem tranh ảnh chủ đề,... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, sáp màu...Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: tập tầm vông, gieo hạt, ô sao bé không lắc, nu na nu nống... - Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi nấu ăn, cô giáo	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Com, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...	
Vệ sinh-Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học.	

	- Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Vệ sinh-Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi sinh- Vệ sinh- Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ. - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 11
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO (NGÀY 20/11)
Thời gian thực hiện từ ngày 18/11/2024 – 22/11/2024

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về ngày hội của các cô giáo, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập các động tác: trong bài: Thổi nơ Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Tập bài: “Thổi nơ” - Tay: Đưa 2 tay ra phía trước vẫy vẫy tay - Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống làm gà kiếm mồi - Chân: <i>Ngồi xuống dang chân sang 2 bên</i> Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 (ngày 18/11/2024)	Thể dục - Vận động: Đi trong đường hẹp - TCVD: Dung dăng dung dẻ
	Thứ 3 (ngày 19/11/2024)	Văn học: Thơ: Cô và mẹ

	<i>Thứ 4 (ngày 20/11/2024)</i>	Nhận biết: Chọn đồ chơi ăn uống màu đỏ
	<i>Thứ 5 (ngày 21/11/2024)</i>	HĐVĐV: Xâu vòng tặng cô
	<i>Thứ 6 (ngày 22/11/2024)</i>	Âm nhạc: - Nghe hát: Cô và mẹ TCÂN: Bắt chước âm thanh
Chơi ngoài trời (nếu có thể thực hiện được)	- Hoạt động : Dạo chơi, quan sát thiên nhiên - thời tiết hiện tượng nắng mưa. - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ, - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	
Chơi tự chọn	- Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi đóng cộc bàn gỗ.... - Góc sách truyện: : Xem tranh ảnh chủ đề,... - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, sáp màu...Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: tập tầm vông, gieo hạt, ô sao bé không lắc, nu na nu nống... - Góc phản ánh sinh hoạt: Chơi với búp bê, đồ chơi nấu ăn, cô giáo	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...	
Vệ sinh-Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	

Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Vệ sinh-Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi -Vệ sinh- Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ. - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

An Sinh, ngày 30 tháng 10 năm 2024

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH



Hoàng Thị Thủy- Trần Thị Huyền

**BGH duyệt
PHT**

Nguyễn Thị Mùi

